

Số: /QĐ-BVĐK

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về "Dùng thuốc và theo dõi dùng thuốc cho người bệnh" và "Thực hành tiêm, truyền an toàn cho người bệnh".

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Thông tư 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại bệnh viện và Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 Quy định hoạt động điều dưỡng trong Bệnh viện của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-SYT ngày 12/01/2022 của Sở Y tế Bắc Giang, ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Điều dưỡng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy định về "Dùng thuốc và theo dõi dùng thuốc cho người bệnh" và "Thực hành tiêm, truyền an toàn cho người bệnh" tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

(có quy định cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký thay thế các quy định đã ban hành trước đây.

Điều 3. Trưởng các khoa, phòng, Giám đốc các trung tâm thuộc bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, ĐD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Trường Giang

QUY ĐỊNH

Dùng thuốc và theo dõi dùng thuốc cho người bệnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-BVĐKT ngày/.../2023
của Giám đốc BVĐK tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này Quy định về dùng thuốc và theo dõi dùng thuốc cho người bệnh của nhân viên y tế đối với người bệnh trong bệnh viện nhằm ngăn ngừa những sự cố có thể xảy ra khi thực hiện chăm sóc người bệnh trong quá trình điều trị tại bệnh viện.

2. Các khoa, phòng, trung tâm trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Dùng thuốc, theo dõi dùng thuốc cho người bệnh là một hoạt động chuyên nghiệp mang tính chất lâm sàng bao gồm: cung cấp thông tin, giải thích, hướng dẫn, trả lời câu hỏi thắc mắc trong phạm vi của điều dưỡng...và làm người bệnh/người nhà người bệnh hài lòng khi đến khám chữa bệnh tại bệnh viện.

2. Điều dưỡng viên, hộ sinh viên có trách nhiệm phối hợp với Bác sỹ điều trị và các thành viên khác để thực hiện khi người bệnh có chỉ định dùng thuốc và theo dõi dùng thuốc trong quá trình điều trị tại bệnh viện.

Chương II

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Trước khi người bệnh dùng thuốc

1. Xác định đúng người bệnh, đúng y lệnh sử dụng thuốc

2. Công khai thuốc dùng hàng ngày cho từng người bệnh.

3. Hướng dẫn, giải thích cho người bệnh tuân thủ điều trị.

4. Kiểm tra lại thuốc và dịch truyền trước khi đưa thuốc hoặc tiêm, truyền và cho người bệnh:

a) Tên thuốc, nồng độ, hàm lượng, liều dùng một lần, số lần dùng thuốc trong 24 giờ, khoảng cách giữa các lần dùng thuốc, thời điểm dùng thuốc và đường dùng thuốc so với y lệnh.

b) Kiểm tra hạn sử dụng và chất lượng cảm quan của thuốc. Khi phát hiện những bất thường trong y lệnh như chỉ định sử dụng thuốc quá liều quy định, đường dùng không hợp lý hoặc dùng nhiều thuốc đồng thời gây tương tác, điều dưỡng viên phải báo cáo ngay với bác sỹ điều trị hoặc bác sỹ trực.

c) Biết rõ tiền sử của người bệnh, hỏi tên, số giường, số ngày dùng thuốc, lần dùng thuốc thứ mấy trong ngày...trao đổi với người bệnh trước khi dùng thuốc.

5. Chuẩn bị phương tiện và thuốc

a) Chuẩn bị đủ phương tiện cho người bệnh dùng thuốc, nếu thuốc uống phải có: khay thuốc, nước uống hợp vệ sinh, lọ/túi đựng thuốc uống theo giờ cho từng người bệnh.

b) Phương tiện vận chuyển thuốc phải đảm bảo sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, dễ thấy.

c) Chuẩn bị sẵn sàng hộp thuốc cấp cứu và phác đồ chống sốc.

d) Chuẩn bị dung dịch tiêm cho người bệnh phải pha đúng dung môi, đủ thể tích và theo quy định của nhà sản xuất.

Điều 4. Trong khi dùng thuốc cho người bệnh

1. Đảm bảo an toàn tính mạng và các quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn cho người bệnh.

2. Phải tập trung thực hiện chuyên môn cho việc dùng thuốc, sao chép y lệnh phải thật chính xác tránh nhầm lẫn, dùng thuốc đúng theo chỉ định của bác sĩ điều trị.

3. Tính liều chính xác khi phải chia liều (Insulin, thuốc chống đông máu, thuốc cho trẻ nhỏ...)

4. Đảm bảo 5 đúng (Đúng người bệnh; Đúng thuốc; Đúng liều dùng; Đúng đường dùng; Đúng thời gian dùng thuốc).

5. Kiểm tra thuốc (tên thuốc, nồng độ/hàm lượng, liều dùng một lần, số lần dùng thuốc trong 24 giờ, khoảng cách giữa các lần dùng thuốc, thời điểm dùng thuốc và đường dùng thuốc so với y lệnh). Kiểm tra hạn sử dụng và chất lượng của thuốc bằng cảm quan: màu sắc, mùi, sự nguyên vẹn của viên thuốc, ống hoặc lọ thuốc.

6. Hướng dẫn, giải thích cho người bệnh tuân thủ điều trị, trực tiếp chứng kiến người bệnh dùng thuốc và theo dõi phát hiện kịp thời các bất thường của người bệnh trong khi dùng thuốc.

7. Không để thuốc trên giường bệnh, trên tủ đầu giường mà nên trao trực tiếp cho người bệnh dùng. Các thuốc tiêm phải được dùng ngay sau khi pha thuốc.

8. Khi một thuốc bị quên hay bỏ sót chưa dùng cần phải báo cáo với bác sỹ.

Điều 5. Sau khi người bệnh dùng thuốc

1. Theo dõi người bệnh:

a) Theo dõi thường xuyên để kịp thời phát hiện các tác dụng không mong muốn và những biểu hiện bất thường của người bệnh. Báo cáo kịp thời cho bác sĩ điều trị, ghi chép đầy đủ các diễn biến lâm sàng của người bệnh vào hồ sơ bệnh án.

b) Bác sĩ điều trị có trách nhiệm phối hợp theo dõi tác dụng phụ của thuốc và xử lý kịp thời các tai biến do dùng thuốc, ghi sổ theo dõi phản ứng có hại của thuốc.

2. Ghi cụ thể số thuốc điều trị cho mỗi người bệnh, mỗi khi thực hiện xong một thuốc phải đánh dấu thuốc đã thực hiện và thực hiện các hình thức công khai thuốc phù hợp theo quy định của bệnh viện.

3. Bảo quản thuốc còn lại (nếu có) theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất.

4. Xử lý và bảo quản dụng cụ liên quan đến dùng thuốc cho người bệnh theo đúng quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các khoa, trung tâm lâm sàng, cận lâm sàng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các khoa, phòng liên quan có trách nhiệm giám sát, hỗ trợ việc tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Phòng điều dưỡng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở điều dưỡng, hộ sinh thực hiện và báo cáo cho Lãnh đạo bệnh viện theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh các đơn vị phản ánh về phòng Điều dưỡng để được hướng dẫn giải quyết./.

QUY ĐỊNH

Thực hành tiêm, truyền an toàn cho người bệnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-BVĐKT ngày/.../2023 của Giám đốc BVĐK tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này Quy định về Thực hành tiêm, truyền an toàn cho người bệnh; Nhằm ngăn ngừa các sự cố có thể xảy ra khi thực hiện chăm sóc người bệnh trong quá trình điều trị tại bệnh viện.
2. Các khoa, phòng, trung tâm trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Quy định Thực hành tiêm, truyền an toàn cho người bệnh để người bệnh/người nhà người bệnh yên tâm, tin tưởng, hài lòng khi đến khám chữa bệnh tại bệnh viện.
2. Điều dưỡng viên, hộ sinh viên có trách nhiệm phối hợp với bác sỹ điều trị và các thành viên khác để thực hiện trước khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh.

Chương II

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Chuẩn bị tiêm cho người bệnh

1. Nơi tiêm: sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh không có bụi bẩn, máu, dịch cơ thể...
2. Có đầy đủ phương tiện, bảo hộ lao động cần thiết đảm bảo an toàn cho người tiêm. Đặc biệt khi tiếp xúc với người có bệnh lây nhiễm trong quá trình thực hiện các kỹ thuật đưa thuốc, chất dinh dưỡng vào cơ thể (đề phòng lây nhiễm chéo)
3. Dùng bơm, kim tiêm/dây truyền sử dụng một lần, còn hạn, còn nguyên vẹn trong bao đảm bảo vô trùng, kích cỡ phù hợp với lượng thuốc tiêm, đường tiêm, đưa vào cơ thể người bệnh.
4. Xe tiêm phải sạch sẽ, dụng cụ tiêm phải đảm bảo vô khuẩn/bộ gói tiêm an toàn vô khuẩn: khay, panh, trụ, hộp bông ... Có hộp thuốc cấp cứu phản vệ đủ cơ số theo quy định, còn hạn sử dụng. Có cồn sát khuẩn 70⁰, dung dịch sát khuẩn tay nhanh, dung dịch khử khuẩn xe tiêm. Đầy đủ các loại dụng cụ đựng chất thải theo quy định, cơ số thuốc theo y lệnh của bác sỹ;
5. Xe tiêm phải sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ đúng quy định.
6. Giải thích động viên người bệnh, người nhà người bệnh, mục đích tiêm, tác dụng phụ của thuốc để người bệnh, người nhà biết;
7. Khai thác kỹ tiền sử dị ứng thuốc của người bệnh, nếu có sẵn sàng phương án theo dõi và xử lý kịp thời;

8. Đặt người bệnh ở tư thế phù hợp, xác định vị trí tiêm thích hợp, chính xác, an toàn.

9. Khi thực hiện xong phải đánh dấu thuốc đã dùng vào sổ/phiếu thuốc.

Điều 4. Thực hành tiêm, truyền an toàn cho người bệnh

1. Tiêm trong da

- Điều dưỡng mang dụng cụ đến bên giường người bệnh.

- Thực hiện 5 đúng

- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 1, chọn bơm tiêm thích hợp. Thay kim tiêm bằng kim lấy thuốc.

- Lấy thuốc vào bơm tiêm

- Nếu là thuốc nước: Dùng bông cồn lau đầu ống thuốc sau đó dùng miếng gạc bẻ ống thuốc. Tay cầm bơm kim tiêm, tay cầm ống thuốc, đưa kim vào giữa lòng ống thuốc rút lấy đủ lượng thuốc cần dùng.

- Nếu là thuốc bột: Sát khuẩn nút lọ rút nước pha thuốc rồi bơm nước vào lọ thuốc, rút kim ra, lắc đều cho thuốc tan hết. Bơm một lượng không khí vào lọ thuốc tương đương với lượng thuốc cần lấy ra, rút thuốc vào bơm tiêm.

- Quan sát lại nhãn thuốc trước khi bỏ vào hộp cô lập.

- Thay kim lấy thuốc bằng kim tiêm, đũa khí đúng kỹ thuật đặt vào khay vô khuẩn.

- Báo và giải thích cho người bệnh việc mình làm

- Để người bệnh đúng tư thế, bộc lộ vùng tiêm, xác định vị trí tiêm

- Sát khuẩn vùng da chỗ tiêm đường kính rộng 5 cm, từ trong ra ngoài 2 lần theo hình xoáy ốc

- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 2

- Tiến hành tiêm thuốc:

- Tay không thuận đỡ mặt sau cẳng tay hoặc cánh tay người bệnh, căng mặt da nơi tiêm, tay thuận cầm bơm và kim tiêm để mũi vát của kim lên trên gáy mũi kim vào mặt da để mũi kim chéch 1 góc 10-15⁰ rồi đẩy nhẹ mũi kim cho ngập hết mặt vát, ngón cái tay không thuận từ từ chuyển ra giữ kim, tay thuận dùng ngón cái đẩy piston thuốc vào.

- Bơm thuốc vào cho đến khi nổi phồng da, bằng hạt ngô thì thôi và màu da chỗ tiêm trắng bệch

- Sau đó rút kim ra và căng da vùng tiêm để cho thuốc không chảy ra

- Trong trường hợp tiêm vaccin phòng bệnh thì không sát khuẩn lại bằng bông cồn (vì hóa chất, cồn đều có thể làm hủy hoại vaccin. Do đó làm mất hiệu lực của vaccin)

- Để người bệnh nghỉ ngơi ở tư thế thoải mái, dặn NB không chạm tay vào vị trí tiêm.

2. Tiêm dưới da

- Mang dụng cụ đến bên giường người bệnh.

- Thực hiện 5 đúng
- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 1, chọn bơm tiêm thích hợp. Thay kim tiêm bằng kim lấy thuốc.
- Lấy thuốc vào bơm tiêm;
- Nếu là thuốc nước: Dùng bông cồn lau đầu ống thuốc sau đó dùng miếng gạc bẻ ống thuốc. Tay cầm bơm kim tiêm, tay cầm ống thuốc, đưa kim vào giữa lòng ống thuốc rút lấy đủ lượng thuốc cần dùng.
- Nếu là thuốc bột: Sát khuẩn nút lọ rút nước pha thuốc rồi bơm nước vào lọ thuốc, rút kim ra, lắc đều cho thuốc tan hết. Bơm một lượng không khí vào lọ thuốc tương đương với lượng thuốc cần lấy ra, rút thuốc vào bơm tiêm.
- Quan sát lại nhãn thuốc trước khi bỏ vào hộp cô lập.
- Thay kim lấy thuốc bằng kim tiêm, đuôi khí đúng kỹ thuật đặt vào khay vô khuẩn.
- Báo và giải thích cho người bệnh việc mình làm
- Để người bệnh đúng tư thế, bộc lộ vùng tiêm, xác định vị trí tiêm
- Sát khuẩn vùng da chỗ tiêm đường kính rộng 5 cm, từ trong ra ngoài 2 lần theo hình xoáy ốc
- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 2
- Tiến hành tiêm thuốc:
- Tay không thum thuốc: tiêm đường kính rộng 5 cm, từ trong ra ngoài 2 lần theo hình xoáy ốc
- Xoay pit tông nếu không có máu thì bơm thuốc từ từ, quan sát sắc mặt người bệnh.
- Khi hết thuốc kéo chệch da, rút kim ra và sát khuẩn lại vùng tiêm bằng bông cồn vô khuẩn
- Để người bệnh nghỉ ngơi ở tư thế thoải mái, dặn NB những điều cần thiết.

3. Tiêm bắp

- Mang dụng cụ đến bên giường người bệnh.
- Thực hiện 5 đúng
- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 1, chọn bơm tiêm thích hợp. Thay kim tiêm bằng kim lấy thuốc.
- Lấy thuốc vào bơm tiêm,
- Nếu là thuốc nước: Dùng bông cồn lau đầu ống thuốc sau đó dùng miếng gạc bẻ ống thuốc. Tay cầm bơm kim tiêm, tay cầm ống thuốc, đưa kim vào giữa lòng ống thuốc rút lấy đủ lượng thuốc cần dùng.
- Nếu là thuốc bột: Sát khuẩn nút lọ rút nước pha thuốc rồi bơm nước vào lọ thuốc, rút kim ra, lắc đều cho thuốc tan hết. Bơm một lượng không khí vào lọ thuốc tương đương với lượng thuốc cần lấy ra, rút thuốc vào bơm tiêm.
- Quan sát lại nhãn thuốc trước khi bỏ vào hộp cô lập.

- Thay kim lấy thuốc bằng kim tiêm, đuôi khí đúng kỹ thuật đặt vào khay vô khuẩn.

- Báo và giải thích cho người bệnh việc mình làm

- Để người bệnh đúng tư thế, bộc lộ vùng tiêm, xác định vị trí tiêm

- Sát khuẩn vùng da chỗ tiêm đường kính rộng 5 cm, từ trong ra ngoài 2 lần theo hình xoáy ốc

- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 2

- Tiến hành tiêm thuốc theo nguyên tắc hai nhanh một chậm. Tay không thuận căng da vùng tiêm. Tay thuận cầm bơm kim tiêm chéch 1 góc 45°- 60° so với mặt da, đâm ngập 2/3 thân kim, xoay pit tông nếu thấy không có máu thì từ từ bơm thuốc vào, vừa bơm vừa quan sát sắc mặt của người bệnh .

- Khi hết thuốc kéo chệch da, rút kim ra và sát khuẩn lại vùng tiêm bằng bông cồn vô khuẩn

- Để người bệnh nghỉ ngơi ở tư thế thoải mái, dặn NB những điều cần thiết.

4. Tiêm tĩnh mạch

- Mang dụng cụ đến bên giường người bệnh.

- Thực hiện 5 đúng

- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 1, chọn bơm tiêm thích hợp. Thay kim tiêm bằng kim lấy thuốc.

- Lấy thuốc vào bơm tiêm,

- Nếu là thuốc nước: Dùng bông cồn lau đầu ống thuốc sau đó dùng miếng gạc bẻ ống thuốc. Tay cầm bơm kim tiêm, tay cầm ống thuốc, đưa kim vào giữa lòng ống thuốc rút lấy đủ lượng thuốc cần dùng.

- Nếu là thuốc bột: Sát khuẩn nút lọ rút nước pha thuốc rồi bơm nước vào lọ thuốc, rút kim ra, lắc đều cho thuốc tan hết. Bơm một lượng không khí vào lọ thuốc tương đương với lượng thuốc cần lấy ra, rút thuốc vào bơm tiêm.

- Quan sát lại nhãn thuốc trước khi bỏ vào hộp cô lập.

- Thay kim lấy thuốc bằng kim tiêm, đuôi khí đúng kỹ thuật đặt vào khay vô khuẩn.

- Báo và giải thích cho người bệnh việc mình làm

- Để người bệnh đúng tư thế, bộc lộ vùng tiêm, xác định vị trí tiêm

- Sát khuẩn vùng da chỗ tiêm đường kính rộng 5 cm, từ trong ra ngoài 2 lần theo hình xoáy ốc

- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 2

- Tiến hành tiêm thuốc:

- Tay không thuận đỡ mặt sau cẳng tay hoặc cánh tay người bệnh, căng mặt da nơi tiêm, tay thuận cầm bơm và kim tiêm để mũi vát của kim lên trên gậy mũi kim vào mặt da để mũi kim chéch 1 góc 10-15° rồi đẩy nhẹ mũi kim cho ngập hết mặt vát, ngón cái tay không thuận từ từ chuyển ra giữ kim, tay thuận

dùng ngón cái đẩy pít tông thuốc vào.

- Bơm thuốc vào cho đến khi nổi phồng da cam bằng hạt ngô thì thôi và màu da chỗ tiêm trắng bệch

- Sau đó rút kim ra và căng da vùng tiêm để cho thuốc không chảy ra

- Trong trường hợp tiêm vaccin phòng bệnh thì không sát khuẩn lại bằng bông cồn (vì hóa chất, cồn đều có thể làm hủy hoại vaccin. Do đó làm mất hiệu lực của vaccin)

- Để người bệnh nghỉ ngơi ở tư thế thoải mái, dặn NB không chạm tay vào vị trí tiêm.

5. Truyền tĩnh mạch

- Mang dụng cụ đến bên giường người bệnh. Đặt cốc truyền

- Thực hiện 5 đúng

- Điều dưỡng sát khuẩn tay lần 1, kiểm tra sự nguyên vẹn của bộ dây truyền, xé vỏ bao dây truyền cho vào khay vô khuẩn.

- Kiểm tra chai dịch, bật nắp, sát khuẩn nút chai. Pha thuốc vào chai dịch (nếu có chỉ định).

- Cắm kim của bộ dây truyền và kim thông khí vào nút chai dịch, khoá lại, treo chai dịch lên cốc truyền, đuổi hết bọt khí trong dây truyền rồi đậy nắp kim lại.

- Cắt băng dính

- Chọn vị trí truyền, đặt tấm nilon và gói nhỏ dưới vùng truyền

- Buộc dây garô trên vị trí truyền 3 - 5 cm. Sát khuẩn vị trí truyền theo hình xoay ốc từ trong ra ngoài (2 lần) đường kính rộng 5cm;

- Điều dưỡng viên sát khuẩn lại tay bằng dung dịch sát khuẩn tay nhanh, đi găng (nếu cần)

- Một tay căng da, một tay cầm kim chéch 15° - 30° so với mặt da đưa kim nhanh, đúng vào tĩnh mạch, khi có máu chảy ra đốc kim thì tháo dây garô mở khoá cho dịch chảy vào tĩnh mạch, cho dịch chảy vừa phải, quan sát nét mặt người bệnh.

- Lót miếng gạc vô khuẩn dưới đốc kim, bọc lấy đốc kim và cố định bằng băng dính.

- Bỏ tấm nilon, gói nhỏ kê tay, dây garô.

- Điều chỉnh số giọt theo chỉ định.

- Để người bệnh nằm ở tư thế thoải mái, .

- Ghi phiếu truyền để canh chai dịch.

- Theo dõi sát người bệnh 15 - 30 phút/1 lần trong suốt quá trình truyền,

- Khi dịch trong chai còn 10 - 20 ml khoá dây truyền và rút kim truyền. Sát khuẩn lại vùng truyền.

- Để người bệnh nằm lại tư thế thoải mái, tiếp tục theo dõi và phát hiện tai biến, dặn người những điều cần thiết.

Điều 5. Các bước cần lưu ý

- Sát khuẩn vị trí tiêm bằng bông cồn từ trong ra ngoài, tối thiểu 2 lần.

- Sử dụng kẹp Kocher vô khuẩn để gấp bông.

- Sử dụng tay để cầm bông: Phải sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay nhanh.

- Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp không có nguy cơ tiếp xúc với máu không phải mang găng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các khoa, trung tâm lâm sàng, cận lâm sàng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các khoa, phòng liên quan có trách nhiệm giám sát, hỗ trợ việc tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Phòng điều dưỡng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở điều dưỡng, hộ sinh thực hiện và báo cáo cho Lãnh đạo bệnh viện theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh các đơn vị phản ánh về phòng Điều dưỡng để được hướng dẫn giải quyết./.

